

ĐÀO TẠO NGÀNH LUẬT ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CUNG CẤP NGUỒN NHÂN LỰC TƯ PHÁP PHÙ HỢP NHU CẦU THỊ TRƯỜNG LAO ĐỘNG VÀ BỐI CẢNH HỘI NHẬP Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

● NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NGHI¹ - NGUYỄN THIÊN BAN¹ - NGÔ LỆ QUYÊN¹

¹Khoa Luật học, Trường Khoa học xã hội và nhân văn,
Trường Đại học Vinh

TÓM TẮT:

Phát triển nguồn nhân lực tư pháp có chất lượng cao là khâu đột phá của cải cách tư pháp trong giai đoạn xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học, phương pháp kiểm tra và đánh giá là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong nâng cao chất lượng đào tạo giáo dục đại học nói chung và đào tạo ngành Luật nói riêng hiện nay. Trong phạm vi bài viết, tác giả nêu rõ sự cần thiết phải đổi mới phương pháp đào tạo ngành Luật và thực trạng áp dụng các phương pháp giảng dạy luật học hiện nay ở Việt Nam và đưa ra một số ý kiến đổi mới phương pháp giảng dạy ngành luật trong thời gian tới.

Từ khóa: đào tạo ngành luật, nhân lực tư pháp, ngành Luật.

1. Đặt vấn đề

Xuất phát từ yêu cầu về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tư pháp trong giai đoạn xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, tại Kết luận số 84-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược Cải cách tư pháp đến năm 2020 đã chỉ ra cần phải tăng cường chất lượng đào tạo luật để xây dựng đội ngũ cán bộ tư pháp, các chức danh tư pháp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng xác định “Tiếp tục xây dựng nền tư pháp Việt Nam chuyên nghiệp, hiện đại,

công bằng, nghiêm minh, liêm chính, phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân” [1]. Riêng đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ chức danh tư pháp, bổ trợ tư pháp, Nghị quyết số 27-NQ/TW đề ra nhiệm vụ, giải pháp: “Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ chức danh tư pháp và bổ trợ tư pháp có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức nghề nghiệp trong sáng, am hiểu pháp luật, giỏi về kỹ năng hành nghề và ngoại ngữ, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế” [2]. Có thể thấy, chủ trương về xây dựng, chuẩn hóa và đảm bảo nguồn nhân lực tư pháp đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là quan điểm xuyên suốt, kiên định, có trọng

tâm, trọng điểm của Đảng và Nhà nước ta. Điều này đặt ra yêu cầu cho các cơ sở đào tạo luật nhiệm vụ hết sức quan trọng trong công tác đào tạo nguồn nhân lực tư pháp phải bảo đảm về chất lượng đào tạo, có năng lực, trình độ, kỹ năng nghiệp vụ, bản lĩnh nghề nghiệp, phẩm chất đạo đức để đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp trong tình hình mới. Trong công tác đào tạo, luật phải đổi mới cả về nội dung, phương pháp giảng dạy và hình thức đào tạo, bảo đảm phù hợp với sự phát triển hiện đại, hội nhập quốc tế, đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, bắt kịp tiến bộ ứng dụng công nghệ thông tin trong bối cảnh nền kinh tế đang chuyển đổi số.

2. Một số phương pháp giảng dạy được áp dụng đào tạo cơ sở luật hiện nay

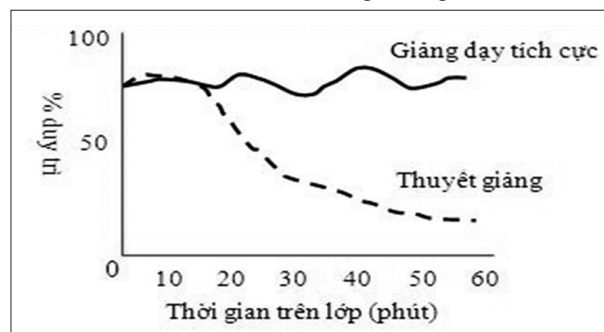
Một là, phương pháp thuyết giảng kết hợp vấn đáp. Trên thực tế, phương pháp giảng dạy của giảng viên chủ yếu vẫn là thuyết giảng với quy mô lớp khá lớn từ vài chục đến hàng trăm sinh viên, là cách thức dạy học quen thuộc được duy trì qua nhiều thế hệ. Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII là quá trình truyền tải thông tin từ giảng viên đến sinh viên. Giảng viên là người thuyết trình, diễn giảng, sinh viên là người nghe, nhớ, ghi chép và suy nghĩ theo. Hoạt động nhận thức của sinh viên hoàn toàn thụ động, mang tính ghi nhớ, tái hiện.

Về kiến thức, vì hầu hết thời gian là giảng viên thuyết giảng nên thời lượng sẽ cung cấp cho học viên các kiến thức nền tảng cho môn học là những tri thức có sẵn. Về kỹ năng, phương pháp này giảng viên khó rèn luyện cho học viên tính năng động, tích cực trong việc học. Bởi lẽ, trước khi lên lớp không cần chuẩn bị gì, trong giờ học cũng chỉ ngồi nghe giảng (có trường hợp học viên không nghiêm túc thì còn tận dụng thời gian làm việc riêng để dăng). Ở đây, người học chỉ nghe mà có thể không đọc, không tìm tòi, nghiên cứu các vấn đề phát sinh. Nghị quyết số 29-NQ/TW tháng 11 năm 2013 của Đảng đã thẳng thắn nhìn nhận phương pháp giảng dạy hiện nay “còn nặng lý thuyết, nhẹ thực hành”.

Việc giảng dạy phải tuân thủ theo chương trình đào tạo đã ban hành mà thiếu sự gắn kết với thực tiễn áp dụng pháp luật sẽ không thể đào tạo được những nguồn nhân lực tư pháp vừa có kiến thức, vừa có kỹ năng tối thiểu để làm việc sau khi ra trường. Vì thế, sinh viên luật thường yếu về khả năng tư duy như luật sư; thiếu kỹ năng tìm kiếm, phát hiện, xử lý vấn đề một cách chủ động; khả năng tranh luận, kỹ năng viết văn bản còn yếu. Sinh viên ra trường thường bị các công ty luật cho là thiếu kỹ năng nghiên cứu và phân tích của luật sư mà chỉ có kiến thức pháp lý về các luật cơ bản được học thuộc.

Qua biểu đồ khảo sát mức độ tập trung học tập của sinh viên chính quy ngành Luật ở Trường Đại học Luật (Biểu đồ 1) cho thấy phương pháp thuyết giảng lý thuyết làm hoạt động tiếp thu người học thụ động, làm người học không phát huy tích cực, phương pháp thuyết giảng này nên duy trì khoảng 50%.

Biểu đồ 1: Mức độ tập trung trong 60 phút học



Hai là, phương pháp giải quyết vấn đề bằng nghiên cứu tình huống. Đây là phương pháp giảng dạy mà giảng viên sẽ đưa ra các tình huống giả định hoặc những tình huống từ vụ việc thực tế. Từ đó, giảng viên yêu cầu người học thảo luận nhằm xác định vấn đề thuộc phạm vi điều chỉnh của luật nào, những quy định pháp luật nào cần được sử dụng và nghiên cứu để giải quyết tình huống, tìm hiểu nội dung của những quy định liên quan, sau đó trình bày quan điểm hoặc cách thức xử lý tình huống đó và lập luận của mình [3]. Các cơ sở đào tạo luật ở nước ta hầu như chỉ tập trung vào giảng dạy luật với những lý luận và nguyên tắc pháp lý, giảng viên

thường phân tích, giảng giải cho sinh viên hiểu các quy định của pháp luật thực định. Rất ít vụ việc thực tế và các bản án được đưa vào nội dung giảng dạy hoặc nếu có đưa ra thì thường chỉ là một vài tình tiết nhỏ thiếu tính hệ thống. Do đó, hầu hết sinh viên Luật ở Việt Nam vẫn chưa có thói quen tìm kiếm bản án, chưa biết cách thức và phương pháp đọc hiểu bản án, phân tích về vụ án và bản án. Trước đây, trường luật ở miền Nam Việt Nam đã sử dụng án lệ trong nghiên cứu và giảng dạy; các tập giảng văn, giáo trình của Đại học Luật khoa Sài Gòn xưa cũng có nhiều án lệ được dẫn chiếu. (Biểu 2)

Qua biểu đồ khảo sát mức độ hiệu quả học tập sinh viên (Biểu đồ 2a, 2b), cho thấy phương pháp trải nghiệm đạt hiệu quả 90%, phương pháp thảo luận đạt 60-70%, phương pháp đọc và nghe chỉ đạo 10%.

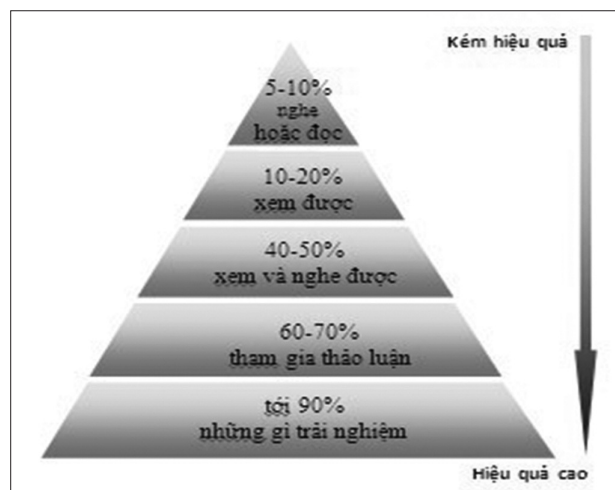
Ba là, phương pháp thảo luận nhóm kết hợp tranh luận. Đây là phương pháp giảng dạy hiện đại, phổ biến ở các trường luật trên thế giới và ở Việt Nam, trong đó giảng viên tổ chức, chia sinh viên thành từng nhóm học tập nhỏ để sinh viên cùng thảo luận, trao đổi ý kiến, giải quyết vấn đề học tập được đặt ra dưới sự tổ chức, dẫn dắt, hướng dẫn của giảng viên kết hợp với tranh biện hoặc phản bác giữa sinh viên với sinh viên hoặc với giảng viên thông qua các câu hỏi, với phương pháp này sinh viên sẽ thích thú hơn là ngồi nghe giảng một chiều, sẽ phát huy tích cực của sinh viên khi chủ động tranh luận với các bạn và với giảng viên. Hiện nay, sinh viên Luật còn làm việc cá nhân và làm việc nhóm quá ít, thái độ của người học nhiều khi còn chưa tích cực, chủ động trong công việc được nhóm phân công.

Bốn là, phương pháp đóng vai. Phương pháp giảng dạy được áp dụng phổ biến tại các cơ sở đào tạo luật nhưng theo quan sát của chúng tôi phương pháp này được áp dụng với mức độ không thường xuyên, ở đó giảng viên sẽ phân công sinh viên vào các vai trong những tình huống giả định, kịch bản mô phỏng thực tế gắn với nội dung muốn truyền đạt. Với đào tạo luật, phương pháp đóng vai thường được gọi là “diễn án” để nhằm đạt

Biểu đồ 2a: Hiệu quả học tập - Fonudation coalition



Biểu đồ 2b: Hiệu quả học tập - Edgar Dale



được mục tiêu dạy học đã được hoạch định, nhằm tạo môi trường trải nghiệm cho sinh viên, gia tăng sự tham gia của sinh viên vào quá trình dạy học. Phương pháp này đòi hỏi sinh viên phải tham gia vào một chuỗi hoạt động từ khi tiếp xúc vụ án, nghiên cứu xây dựng lập luận, viết bài biện hộ đến khi tranh tụng tại phiên tòa, từ đó tạo điều kiện làm nảy sinh óc sáng tạo của sinh viên khi nghiên cứu nội dung vụ việc và thực hành diễn án, là cơ hội giúp sinh viên đào sâu các kiến thức luật thực định và vận dụng vào thực hành các kỹ năng tư duy và thể hiện tư duy pháp lý ra bên ngoài thông qua hoạt động nói và viết.

3. Một số đề xuất đổi mới phương pháp đào tạo ngành Luật đáp ứng yêu cầu thị trường lao động và hội nhập

Thứ nhất, cần áp dụng đa dạng và linh hoạt các phương pháp giảng dạy. Bởi vì mỗi một phương pháp giảng dạy đều có những ưu, nhược điểm nhất định và không có một phương pháp giảng dạy nào là lý tưởng nhất, do đó, giảng viên cần linh hoạt sử dụng kết hợp phương pháp dạy học truyền thống và phương pháp dạy học chủ động nhằm nâng cao sự chủ động, tích cực học tập của sinh viên, tăng cường sự tương tác sinh viên - sinh viên và sinh viên - giảng viên. Nên khuyến khích sử dụng các phương pháp mang tính tích cực như: bình luận án, thảo luận nhóm, làm bài tập và thuyết trình bày theo nhóm, tham gia phiên tòa và viết báo cáo phản hồi, sử dụng các phương pháp mô phỏng tình huống [4], nghiên cứu hồ sơ vụ án và viết báo cáo phản hồi. Nếu áp dụng kết hợp các phương pháp này một cách hiệu quả, chất lượng đào tạo luật chắc chắn sẽ được nâng cao, đáp ứng được các yêu cầu của thực tiễn nghề Luật.

Thứ hai, thay đổi mục tiêu và nội dung chương trình đào tạo hướng tới phát triển đồng đều cả kiến thức pháp luật, kỹ năng thực hành luật và đạo đức nghề luật cho sinh viên. Quan điểm chỉ đạo đổi mới giáo dục và đào tạo của Đảng đã khẳng định tại Nghị quyết số 29- NQ/TW năm 2013 là “Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc [5]. Tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo cơ sở để người học tự cập nhật và đổi mới tri thức, kỹ năng, phát triển năng lực” và “học đi đôi với hành; lý luận gắn với thực tiễn”. Hiện nay, mục tiêu đào tạo cử nhân luật chỉ đào tạo về kiến thức pháp luật chung cho tất cả các ngành, trường luật chỉ chú trọng đào tạo kiến thức luật thực định, còn về các kỹ năng hành nghề luật như: rèn luyện phát triển tư duy pháp lý về các vấn đề học thuật hay giải quyết các vụ việc cụ thể, các kỹ năng nghiên cứu, kỹ năng viết các vấn đề

mang tính học thuật, kỹ năng thuyết trình... đều là các kỹ năng rất cần thiết thì lại chưa được rèn luyện kỹ lưỡng hoặc chưa có trong nội dung chương trình giảng dạy mà sẽ được học ở Học viện Tư pháp, Học viện Tòa án, Đại học Kiểm sát. Việc phân chia nhiệm vụ đào tạo như trên gây sức ép rất lớn các đơn vị kể trên là phải đào tạo tất cả các kỹ năng nghề luật chỉ trong một khoảng thời gian ngắn.

Thứ ba, tăng số giờ giảng dạy và hoạt động thực hành kỹ năng cho sinh viên trong các môn học để cân đối giữa hàm lượng lý thuyết và thực tiễn pháp luật trong cơ cấu các môn học. Đào tạo gắn với thực tiễn là một yêu cầu quan trọng trong đào tạo cử nhân luật. Để thực hiện điều này các cơ sở đào tạo luật ở Việt Nam cần phải kết nối và hợp tác chặt chẽ với các cơ quan pháp luật, công ty luật, doanh nghiệp và các cơ quan nhà nước khác trong hoạt động đào tạo. Trên cơ sở đó, thường xuyên mời các chuyên gia pháp lý trong thực tiễn đến giảng dạy và trao đổi chuyên môn với giảng viên và sinh viên luật. Đây được xem là một giải pháp kết nối và giảm khoảng cách giữa đào tạo lý thuyết và thực tiễn nghề luật, giúp sinh viên tiếp cận được các hoạt động thực tiễn. Các cơ sở đào tạo luật có thể tham khảo mô hình ‘song giảng’ được áp dụng rất thành công ở Học viện Tư pháp trong thời gian qua. Trong đó, bố trí một giảng viên luật và một giáo viên thỉnh giảng là người có kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn (Thẩm phán, Kiểm sát viên, hay Luật sư) cùng giảng dạy một phần hoặc toàn bộ một học phần. Về phía sinh viên, họ sẽ đồng thời tiếp thu được kiến thức pháp luật từ giảng viên và kiến thức thực tiễn từ những người làm công tác trong nghề luật. Bên cạnh đó, bản thân giảng viên luật cũng sẽ có cơ hội học hỏi kiến thức thực tiễn và kỹ năng nghề nghiệp từ phía người cùng giảng. Đây chính là một cách nâng cao kiến thức thực tiễn và kỹ năng nghề nghiệp của cả sinh viên và giảng viên. Cần tăng cường áp dụng phiên tòa giả định, diễn án vào giảng dạy kỹ năng pháp lý và phương pháp giảng dạy bằng các vụ việc cần được chú trọng nhiều hơn nữa trong thời gian tới. Để có thể áp dụng được phương pháp giảng dạy bằng vụ việc

vào đào tạo luật, các giảng viên cần có phương tiện trong tay, đó chính là sách vụ việc (casebook).

Thứ tư, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin đổi mới phương pháp giảng dạy. Để hoạt động giảng dạy lôi cuốn hơn, thu hút sự tập trung và tạo sự hứng khởi cho người học, giảng viên có thể sử dụng các công cụ hỗ trợ dạy học nhằm đổi mới phương pháp dạy học như: polleverywhere.com, socrative.com, mentimeter.com... tùy theo mục tiêu bài học [6]. Giảng viên truy cập vào trang mentimeter.com, thiết kế các câu hỏi trắc nghiệm với mục tiêu tổng hợp lại những tri thức mới đã giảng dạy, sinh viên chọn câu trả lời cho mỗi câu hỏi.

Thứ năm, phát huy tính tích cực học tập của sinh viên. Qua quan sát thực tế, có thể thấy đa số sinh viên tồn tại thói quen tiếp thu kiến thức thụ động một chiều, bỏ qua yêu cầu tự học trước khi lên lớp, chống đối lại việc tìm đọc tài liệu hoặc tiến hành thảo luận một cách đối phó... Để chuyển từ học thụ động sang học tập tích cực là một vấn đề tương đối

khó và cần có sự kiên trì từ cả hai phía giảng viên và sinh viên. Hiện nay với nguồn tài liệu ngày càng đa dạng và phong phú, lượng tri thức liên tục tăng vọt qua các năm,... đòi hỏi mỗi sinh viên phải chủ động nhiều hơn trong việc học và tự học.

Việc đổi mới phương pháp dạy học trong giảng dạy bắt nguồn chủ yếu từ chính sự thay đổi trong nhận thức của mỗi giảng viên; kết hợp với việc phát huy tối đa tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi sinh viên trong quá trình học tập. Vì vậy, giảng viên cần kiên quyết đổi mới phương pháp dạy học tích cực; cần có sự chuyển biến tích cực từ lối “truyền thụ một chiều”, đơn điệu thành người tổ chức, hướng dẫn, điều khiển hoạt động dạy học giúp cho người học chủ động, tự giác hơn trong chính quá trình học tập của mình. Đây chính là điều kiện tiên quyết, quan trọng quyết định đến việc nâng cao chất lượng đào tạo theo định hướng phát triển năng lực cho người học của nhà trường và hướng đến việc đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới trong giai đoạn hiện nay ■

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN:

- [1] Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021. Tr. 144.
- [2] Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”.
- [3] Trương Nguyễn Tường Vy (2020). Đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao tính chủ động học tập của sinh viên ngành Tài chính - Ngân hàng, Trường Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh trong thời đại công nghệ 4.0. Tạp chí Công Thương, số 8 năm 2020. Tr 32 -40.
- [4] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2021). Đề án “Các giải pháp tăng cường kiểm soát và nâng cao chất lượng đào tạo cử nhân luật”.
- [5] Ban Chấp hành Trung ương, (2013). Nghị quyết số 29-NQ/TW tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành TW về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu CNH-HĐH trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế.
- [6] Khoa Sư phạm, Đại học Giáo dục (2012). Bài giảng Phương pháp học hiện đại. Đại học Quốc gia Hà Nội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Ban Chấp hành Trung ương, (2013). Nghị quyết số 29-NQ/TW tháng 11 năm 2013 của Ban Chấp hành TW về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu CNH-HĐH trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế.

Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2021). Đề án “Các giải pháp tăng cường kiểm soát và nâng cao chất lượng đào tạo cử nhân luật”.

Đặng Bá Lâm (2015). Chương trình giáo dục hướng tới phát triển năng lực người học. Tạp chí Quản lý giáo dục, số 4, tr 47-49.

Khoa Sư phạm, Đại học Giáo dục (2012). Bài giảng Phương pháp học hiện đại. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.

Nguyễn Văn Cường (2009). Lí luận dạy học hiện đại. NXB Đại học Sư phạm.

Phan Trọng Ngọ (2005). Dạy học và phương pháp dạy học trong nhà trường. NXB Đại học Sư phạm.

Robert J. Marzano, Debra J. Pickering & Jane E. Pollock. (2013). Các phương pháp dạy học hiệu quả. NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.

Trương Nguyễn Tường Vy (2020). Đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao tính chủ động học tập của sinh viên ngành Tài chính - Ngân hàng, Trường Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh trong thời đại công nghệ 4.0. Tạp chí Công Thương, số 8 năm 2020. Tr 32 -40.

Ngày nhận bài: 17/1/2025

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 1/2/2025

Ngày chấp nhận đăng bài: 17/2/2025

ENHANCING LEGAL EDUCATION TO MEET JUDICIAL HUMAN RESOURCE DEMANDS IN VIETNAM’S EVOLVING LABOR MARKET AND INTEGRATION CONTEXT

● NGUYEN THI PHUONG NGHI¹

● NGUYEN THIEN BAN¹

● NGO LE QUYEN¹

¹Faculty of Law, School of Social Sciences and Humanities,
Vinh University

ABSTRACT:

Developing high-quality judicial human resources is a key breakthrough in Vietnam’s judicial reform efforts as the country builds a socialist rule-of-law state. Enhancing teaching, learning, testing, and assessment methods is essential for improving the overall quality of higher education, particularly in legal training. This study examines the necessity of innovating legal education methods, assesses the current application of teaching approaches in Vietnam, and proposes recommendations for future improvements. The findings aim to contribute to the modernization and effectiveness of legal training, ensuring that it meets the evolving demands of the legal profession and judicial system.

Keywords: training in law, judicial human resources, law field.